TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 18/2021/QĐST-HNGĐ	*Bạc Liêu, ngày 18 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 14/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Châu Xuân N**, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số A, khóm 1, phường 7, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị đơn: Ông **Thạch D,** sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số B, ấp Đ, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Châu Xuân N và ông Thạch D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Châu Xuân N và ông Thạch D**.**

- Về con chung: Bà Châu Xuân N và ông Thạch D có 02 người con chung là Thạch Châu Chí C, sinh ngày 16/8/2012 và cháu Thạch Châu Chí L, sinh ngày 02/11/2016. Ngoài ra, ông bà không còn con chung nào khác.

Giao hai cháu tên Thạch Châu Chí C, sinh ngày 16/8/2012 và cháu Thạch Châu Chí L, sinh ngày 02/11/2016 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục (hiện hai cháu đang sống với bà N và ông D).

Ông Thạch D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: không yêu cầu nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

- Về nợ: Không có, không yêu cầu nên không xem xét.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Châu Xuân N yêu cầu tự nguyện chịu toàn bộ. Bà N đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011758 ngày 11/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí hôn nhân và gia đình 150.000 đồng, bà N được hoàn lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tp.BL;
- CC THA tp.BL;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ;
- UNND xã (phường) nơi ĐKKH.

Thị Mỹ Hằng